



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 711
Chủ nhật
Ngày 15 - 8 - 2021

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn



Kiểm soát triệt để người, phương tiện tại các chốt kiểm soát dịch, quyết tâm không để dịch Covid-19 xâm nhập vào địa bàn tỉnh

(Xem tin trang 8)



Đồng chí Nguyễn Khắc Thiện, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh yêu cầu lực lượng công an tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 cầu Tân Đệ (Vũ Thu) phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an chính quy địa phương trong việc triển khai phân mềm khai báo di chuyển nội địa.

VÕ VĂN TÂN Nhà cách mạng, yêu nước tiêu biểu



Trang 2

Chè Mết đuộm hồn quê



Trang 5

NHẬP NỘI ĐỒNG ĐIỀN



Trang 7

KHƠI THÔNG NGUỒN LỰC phát triển kinh tế

(Xem trang 3)



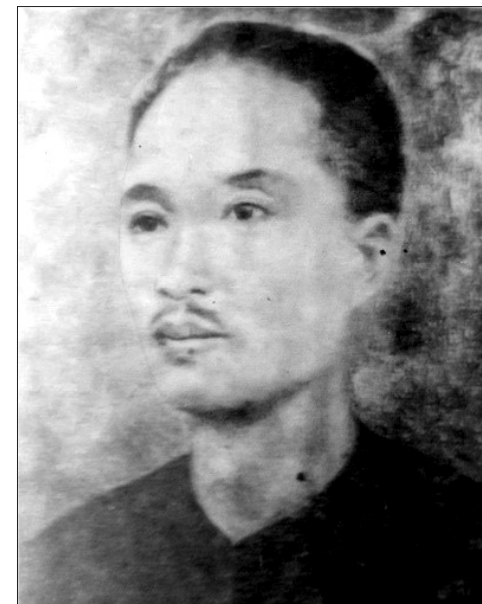
Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tự động hóa.
Trong ảnh: Sản xuất tại Công ty TNHH Sallway Việt Nam (cụm công nghiệp Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ).

KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ VÕ VĂN TÂN (8/1891 - 8/2021)

VÕ VĂN TÂN

Nhà cách mạng, yêu nước tiêu biểu

Cả cuộc đời đồng chí Võ Văn Tân “luôn phấn đấu không mệt mỏi vì nước, vì dân, luôn kiên định niềm tin son sắt vào thắng lợi của sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, không ngừng trau dồi bản chất cách mạng của người cộng sản, phát huy hết trí tuệ sáng tạo, gắn bó máu thịt với nhân dân, tận trung với nước, với Đảng, thủy chung với đồng chí, đồng bào”. Đó là những đánh giá đúng với tầm vóc, công lao của đồng chí Võ Văn Tân, một nhà cách mạng thuộc lớp những người “mở đường” trong lịch sử đương đại Việt Nam, nhất là từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.



Đồng chí Võ Văn Tân (1891 - 1941)



Tượng đài đồng chí Võ Văn Tân ở tỉnh Long An.

SỚM THAM GIA CÁCH MẠNG

Võ Văn Tân sinh năm 1891 trong một gia đình nông dân nghèo, giàu truyền thống yêu nước tại làng Đức Hòa, quận Đức Hòa, tỉnh Chợ Lớn, nay là xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Sinh ra trong một gia đình mà cả song thân đều là những người yêu nước và tham gia tích cực các phong trào kháng Pháp của các sĩ phu Nam Bộ, Võ Văn Tân đã sớm hình thành tinh thần yêu nước. Thành phố Sài Gòn sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914 - 1918) bắt đầu sôi động để trở thành đô thị sầm uất bởi người Pháp tiến hành khai thác thuộc địa. Võ Văn Tân đã rời quê nhà lên Sài Gòn kiếm sống và tìm đường hoạt động cách mạng. Ông đã dẫn theo người em trai của mình, Võ Văn Ngân. Cảm phục và bị thu hút từ nhà cách mạng trẻ tuổi Nguyễn An Ninh, cả hai anh em ông đều gia nhập Thanh niên Cao vọng Đảng (hay còn gọi là Hội kín Nguyễn An Ninh, là nơi tập hợp những trí thức, những người yêu nước đương thời ở Nam Bộ). Cuối năm 1926, khi Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên được thành lập ở Sài Gòn - Chợ Lớn, cả hai anh em ông đều tự nguyện tham gia bởi trước đó các ông đã được tuyên truyền về chủ nghĩa Mác - Lênin. Từ khi tham gia Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Võ Văn Tân và Võ Văn Ngân đã đi tuyên truyền, gây dựng các cơ sở cách mạng đầu tiên ở Tân An và Chợ Lớn. Sau khi Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của An Nam Cộng sản Đảng ra đời ở Sài Gòn với đồng chí Châu Văn Liêm

làm bí thư, đồng chí Võ Văn Tân đã được phân công làm Bí thư Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng ở Đức Hòa. Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, chi bộ này trở thành chi bộ của Đảng Cộng sản Việt Nam ở địa phương này. Đây là chi bộ đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam ở tỉnh Chợ Lớn (nay là Long An). Một điều đặc biệt, chi bộ có 7 đồng chí thì riêng gia đình đồng chí Võ Văn Tân đã góp mặt 3 thành viên là Võ Văn Tân, Võ Văn Ngân và Võ Thị Phái. Khi Đảng bộ quận Đức Hòa thuộc tỉnh Chợ Lớn được thành lập do đồng chí Võ Văn Tân làm bí thư thì 3 người anh em khác trong gia đình đồng chí đều là quận ủy viên...

NGƯỜI GIEO TRỒNG CÁC PHONG TRÀO CÁCH MẠNG

Kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động 1/5/1930, một cuộc mít tinh, biểu dương lực lượng đã được các chi bộ của Quận ủy Đức Hòa tổ chức và lãnh đạo. Đây là cuộc biểu dương lực lượng đầu tiên ở vùng đất này do những người cộng sản lãnh đạo và tổ chức. Ngày 4/6/1930, một cuộc biểu dương lực lượng để đề đạt nguyện vọng và yêu sách do đồng chí Châu Văn Liêm - một trong 6 người tham gia hội nghị thành lập Đảng - lãnh đạo đã bị thực dân Pháp khủng bố đàn áp, nhiều người bị bắt, bị giết hại, trong đó có đồng chí Châu Văn Liêm. Để tránh sự đàn áp và lòng sực của thực dân Pháp, đồng chí Võ Văn Tân đã bí mật di chuyển về Hóc Môn và tiếp tục lãnh đạo phong trào cách mạng ở vùng

Chợ Lớn - Gia Định. Tháng 6/1931, đồng chí Võ Văn Tân được cử làm Bí thư Tỉnh ủy Chợ Lớn và năm 1932 được điều động làm Bí thư Tỉnh ủy Gia Định. Trên cương vị Bí thư Tỉnh ủy Gia Định, đồng chí đã mở rộng hoạt động và chỉ đạo xây dựng các tổ chức đảng ở nhiều địa phương vùng Tây Nam Bộ. Tháng 2/1934, khi đồng chí Trần Văn Giàu lập lại Xứ ủy Nam Kỳ và lập Liên Tỉnh ủy Vàm Cỏ Đông, đồng chí Võ Văn Tân được cử làm Ủy viên Liên Tỉnh ủy Vàm Cỏ Đông. Trên cương vị này, đồng chí đã xây dựng vùng Gia Định, nhất là địa bàn Bà Điểm trở thành căn cứ vững chắc của cách mạng. Sau nhiều lần bị đàn áp, giải thể và thành lập lại, năm 1935, Xứ ủy lâm thời Nam Kỳ (Nam Kỳ lâm thời chấp ủy) được thành lập do đồng chí Võ Văn Ngân làm Bí thư Xứ ủy và đồng chí Võ Văn Tân được cử vào ban lãnh đạo Xứ ủy. Sau khi em trai Võ Văn Ngân bị bệnh và phải đưa về quê nhà điều trị, đồng chí Võ Văn Tân đã được chỉ định làm Bí thư Xứ ủy Nam Kỳ thay thế nhiệm vụ này. Trong phong trào Dân chủ 1936 - 1939, dưới sự lãnh đạo của đồng chí Võ Văn Tân, các phong trào cách mạng ở Sài Gòn - Gia Định đã diễn ra sôi nổi và mở rộng ra khắp miền Nam.

NGƯỜI CỘNG SẢN SẴN SÀNG DẪN THÂN, HY SINH VÌ TỔ QUỐC

Tháng 3/1938, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp hội nghị lần thứ năm tại làng Tân Thới Nhất, huyện Hóc Môn, tỉnh Gia Định để bàn về việc thành lập Mặt trận Dân chủ Thống nhất Đông Dương, vấn đề tổ chức Đảng, vấn đề phòng thủ Đông Dương, vận động binh lính... Tại hội nghị này, đồng chí Võ Văn Tân được bầu vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng. Trên cương vị là Thường vụ Trung ương Đảng và Bí thư Xứ ủy Nam Kỳ, đồng chí trực tiếp tổ chức xây dựng lực lượng, tổ chức, lãnh đạo phong trào cách mạng ở Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định và khắp các tỉnh thành miền Nam. Sau khi Mặt trận Bình dân Pháp tan vỡ, thực dân Pháp trở lại khủng bố gắt gao các phong trào cách mạng, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Bí thư Xứ ủy Võ Văn Tân, các tổ chức của Đảng Cộng sản Đông Dương rút vào bí mật. Tháng 11/1939, hội nghị Trung ương sáu của Đảng họp tại Mười Tám thôn Vườn Trầu bàn về việc chuyển hướng chiến lược của cách mạng Việt Nam. Những đường lối lãnh đạo mới được thông qua từ hội nghị này đã được triển khai rộng khắp thống nhất toàn Nam Bộ và góp phần làm cho số lượng đảng viên của Đảng tăng lên nhanh chóng.

Trước sự lớn mạnh của các phong trào cách mạng, nhất là Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế, các tổ chức hội được thành lập ở nhiều nơi, thực dân Pháp đã ra tay khủng bố. Ngày 17/1/1940, Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ bị bắt. Sau đó, tới cuối tháng 3/1940, lần lượt các nhà lãnh đạo của cách mạng như Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập đều bị địch bắt. Ngày 21/4/1940, đồng chí Võ Văn Tân bị mật thám Pháp bắt tại Hóc Môn - Gia Định. Khi biết đồng chí Võ Văn Tân là người lãnh đạo cao nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương ở Nam Kỳ, thực dân Pháp đã tìm đủ mọi thủ đoạn để mua chuộc và cả dùng cực hình để tra tấn. Thế nhưng, câu trả lời mà thực dân Pháp nhận được là: “Người cộng sản chúng tao không sợ chết đâu, chúng mày đừng giở trò vô ích”. Trong lao tù, Võ Văn Tân luôn nêu cao tinh thần kiên trung, bất khuất và khí tiết của người cộng sản, luôn động viên những người bạn tù về sự toàn thắng của cách mạng với lời nhắn nhủ: “Dẫu bị tra tấn, nhất định đừng khai báo. Cách mạng dẫu có khó khăn mấy nhưng nhất định thành công”. Tháng 11/1940, cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ bùng nổ, khi ấy Võ Văn Tân đang chịu án tù và chờ ngày đi đày ra Côn Đảo cùng các đồng chí Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập, Dương Bạch Mai, Nguyễn Văn Cừ, Lê Duẩn. Tuy nhiên, ngày 25/3/1941, Tòa án Quân sự Sài Gòn đã kết án đồng chí Võ Văn Tân cùng nhiều lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương “chịu trách nhiệm tinh thần của cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ” và đã tuyên án tử hình đồng chí Võ Văn Tân cùng nhiều nhà lãnh đạo khác của Đảng.

Ngày 28/8/1941, cùng với các Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ, Hà Huy Tập; Xứ ủy viên Xứ ủy Nguyễn Hữu Tiến; Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn và nhiều nhà cách mạng khác đã bị thực dân Pháp xử bắn tại Hóc Môn - Gia Định. Trước khi đi xa, Võ Văn Tân kịp dặn các đồng chí bằng những dòng chữ viết lên tường xà lim: “Thà mình chết, không khi nào mình giết chết phong trào cách mạng”. Võ Văn Tân đã đi đến trọn hành trình của một người cộng sản yêu nước. Sự hy sinh liêm liệt của đồng chí và các lãnh đạo Đảng khi ấy là một tổn thất to lớn đối với cách mạng Việt Nam. Song, khí phách kiên cường, niềm tin sắt đá của các đồng chí đã thức tỉnh và xốc dậy cả một dân tộc để Nhân dân Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương và lãnh tụ Hồ Chí Minh vùng lên giành độc lập cho Tổ quốc trong cuộc Cách mạng Tháng Tám vĩ đại năm 1945.

(theo tuyengiao.vn)

KHƠI THÔNG NGUỒN LỰC phát triển kinh tế

■ KHẮC DUẨN

Giai đoạn 2016 - 2020, kinh tế của tỉnh có sự phát triển vượt bậc, GRDP ước tăng bình quân 8,7%/năm, quy mô GRDP năm 2020 ước đạt 53.523 tỷ đồng, gấp hơn 1,5 lần so với năm 2015. Mặc dù vậy, Tỉnh ủy, UBND tỉnh vẫn xác định, kết quả đó chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế và sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị từ tỉnh tới cơ sở bởi còn đó không ít những “điểm nghẽn” trong phát triển kinh tế cần phải được khơi thông.



Mặt bằng sạch là điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư huy động tài chính, nhân lực, máy móc thực hiện đầu tư đưa dự án vào hoạt động phát huy hiệu quả sử dụng đất.

Nhìn thẳng sự thật

Tại cuộc họp của UBND tỉnh mới đây về tháo gỡ những “điểm nghẽn” trong phát triển kinh tế của tỉnh, đại diện các sở, ngành, địa phương đều cho rằng, vẫn còn một số tồn tại khiến tốc độ phát triển kinh tế và thu hút nguồn lực đầu tư hạn chế. Đó là sản xuất nông nghiệp ở nhiều địa phương còn manh mún, tự phát, không theo nhu cầu thị trường, chất lượng sản phẩm chưa đồng đều; trình độ công nghệ của nhiều ngành sản xuất còn thấp, phân lớn cơ sở công nghiệp có quy mô nhỏ, các ngành dịch vụ chất lượng cao chậm phát triển. Chưa xây dựng được sản phẩm du lịch đặc trưng, phát triển du lịch, kinh tế biển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Chất lượng công tác quy hoạch chưa cao; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hạn chế, thiếu lao động trình độ, tay nghề cao tại chỗ phục vụ nhu cầu của doanh nghiệp; thiếu những dự án quy mô lớn, công nghệ tiên tiến, giá trị gia tăng cao tạo sức lan tỏa phát triển kinh tế của tỉnh.

Đồng chí Vũ Kim Cừ, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư cho biết: Việc dám nhìn thẳng vào sự thật, chỉ ra những “điểm nghẽn” đang cản trở sự phát triển kinh tế của tỉnh có ý nghĩa rất quan trọng để xác định đúng những nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thời gian tới. Chính vì vậy, chúng tôi cùng với các

sở, ngành, địa phương đã tập trung phân tích, đánh giá và thống nhất “điểm mặt, gọi tên” ra những “điểm nghẽn” cần sớm được tháo gỡ.

Trong 7 “điểm nghẽn” phát triển kinh tế, công tác giải phóng mặt bằng cho các dự án chậm được xếp vị trí đầu tiên. Nguyên nhân là do cơ chế, chính sách còn bất cập; nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế; sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền một số địa phương chưa thực sự sâu sát, quyết liệt; trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khiến tiến độ giải phóng mặt bằng không ít dự án rất chậm. Ông Bùi Thế Long, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Green i-Park chia sẻ: Việc giải phóng mặt bằng chậm không chỉ khiến nhà đầu tư hạ tầng không thực hiện đúng tiến độ theo cam kết mà còn làm mất cơ hội thu hút nhà đầu tư thứ cấp có quy mô lớn vào hoạt động bởi sự cạnh tranh trong thu hút đầu tư giữa các tỉnh, thành phố hiện nay rất gay gắt.

Tỉnh cũng xác định hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là giao thông kết nối chưa đáp ứng yêu cầu; chính sách của nhà nước, cơ chế chính sách của tỉnh trong phát triển kinh tế thời gian qua còn thiếu đồng bộ; công tác quy hoạch chưa theo kịp các yêu cầu quản lý và nhu cầu phát triển; hiệu quả công tác xúc tiến, thu hút đầu tư

chưa có chiều sâu; công tác cải cách thủ tục hành chính vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đầu tư, sản xuất, kinh doanh; việc đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao chưa hiệu quả. Đây chính là những “điểm nghẽn” khiến môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh kém hấp dẫn so với các địa phương trong khu vực và cản trở tốc độ phát triển kinh tế của tỉnh.

Công phá “điểm nghẽn”

Vừa qua, một số địa phương như Vũ Thư, Tiên Hải, thành phố Thái Bình tổ chức nhiều vụ cưỡng chế thu hồi đất, giải phóng mặt bằng cho các dự án phát triển kinh tế - xã hội. Tiêu biểu như UBND huyện Tiên Hải tổ chức cưỡng chế thu hồi đất của 7 hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích trên 8.456m² đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp An Ninh; UBND thành phố Thái Bình tổ chức cưỡng chế thu hồi căn hộ của 9 gia đình tại khu tập thể 4 - 5 tầng phường Lê Hồng Phong thuộc sở hữu nhà nước để thực hiện dự án xây dựng, chỉnh trang khu tập thể 4 - 5 tầng phường Lê Hồng Phong. Sự vào cuộc quyết liệt của các địa phương chính là cam kết mạnh mẽ với các nhà đầu tư về bảo đảm giao mặt bằng sạch và đúng tiến độ để yên tâm đầu tư, triển khai dự án nhanh, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

Quyết liệt trong công tác giải phóng

mặt bằng chỉ là một trong những lĩnh vực được UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tập trung thực hiện hệ thống các giải pháp công phá “điểm nghẽn” nhằm khơi thông nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế. Theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương còn tập trung rà soát các quy định, chính sách đầu tư, chủ động tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo theo hướng bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, chồng chéo, bổ sung, hoàn thiện chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư thông thoáng. Tại cuộc họp của UBND tỉnh về tháo gỡ “điểm nghẽn” trong phát triển kinh tế của tỉnh, đồng chí Nguyễn Quang Hưng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh cho rằng: Cải cách thủ tục hành chính cần phải được các sở, ngành, huyện, thành phố triển khai mạnh mẽ hơn, thực chất và hiệu quả hơn, tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để mở rộng cánh cửa cho các nhà đầu tư vào tỉnh hợp tác đầu tư cùng phát triển.

Trên cơ sở chỉ ra những nguyên nhân phát sinh “điểm nghẽn”, UBND tỉnh cũng chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung góp ý, tham mưu sớm hoàn thiện quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Bảo đảm chất lượng công tác xây dựng, quản lý, triển khai các quy hoạch dự án phát triển kinh tế - xã hội. Cùng với đó, huy động nguồn lực đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước các cấp kết hợp với huy động nguồn vốn xã hội hóa từ các nhà đầu tư để tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm đối với hệ thống giao thông kết nối, hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp bảo đảm đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh. Đặc biệt, UBND tỉnh cũng chỉ đạo nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương trong tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh thông qua thước đo bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện, thành phố (DDCI).

Phát huy hiệu quả

Những nỗ lực tháo gỡ “điểm nghẽn” đã khơi thông nguồn lực đầu tư, tạo động lực cho kinh tế của tỉnh phát triển. Ngay cả trong khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, 7 tháng đầu năm nay lĩnh vực thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp của tỉnh vẫn đạt kết quả rất ấn tượng. UBND tỉnh đã chấp thuận, điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 37 dự án, bao gồm 20 dự án mới và 17 dự án điều chỉnh; cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 484 doanh nghiệp và 43 chi nhánh, văn phòng đại diện, tăng 13,9% so với cùng kỳ năm 2020. Đến nay, toàn tỉnh có 8.003 doanh nghiệp, 904 chi nhánh, văn phòng đại diện đăng ký hoạt động với tổng vốn đăng ký đầu tư trên 96.670 tỷ đồng.

Các ngành như nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ cũng đều có mức tăng trưởng. Nổi bật là sản xuất công nghiệp đang bứt phá mạnh mẽ với chỉ số sản xuất 7 tháng đầu năm 2021 tăng 11,96%; giá trị sản xuất ước đạt 43.263,2 tỷ đồng, tăng 11,98% so với cùng kỳ năm 2020. Riêng Khu kinh tế và các khu công nghiệp đã thu hút được 3 dự án mới với tổng vốn đăng ký 4.400 tỷ đồng. UBND tỉnh cũng đang xem xét chấp thuận đầu tư cho 2 dự án FDI vào Khu kinh tế với tổng vốn đăng ký khoảng 420 triệu USD; xem xét phê duyệt cho một tập đoàn kinh tế lớn nghiên cứu lập, tài trợ quy hoạch và làm căn cứ lựa chọn nhà đầu tư hạ tầng khu công nghiệp Tân Trường trong Khu kinh tế Thái Bình.

Gia tăng bệnh nhân điều trị ung thư TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

■ NHƯ HOÀNG

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, nhiều bệnh nhân ung thư đã lựa chọn xạ trị, truyền hóa chất ngay tại tỉnh. Số lượng bệnh nhân tăng cao, Trung tâm Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã triển khai nhiều giải pháp nhằm vừa thực hiện hiệu quả việc điều trị vừa bảo đảm phòng, chống dịch Covid-19.



Bệnh nhân thực hiện xạ trị tại Khoa Xạ trị, Trung tâm Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Bác sĩ Nguyễn Ngọc Hoàng, Trưởng khoa Xạ trị, Trung tâm Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh cho biết: Nếu trước kia mỗi ngày có khoảng 50 bệnh nhân xạ trị thì nay số lượng bệnh nhân đã tăng lên 70 - 80 bệnh nhân/ngày. Số lượng bệnh nhân đông, thiếu giường bệnh, gây khó khăn cho công tác điều trị, song cán bộ, bác sĩ, nhân viên y tế đều rất cố gắng để phục vụ người bệnh tốt nhất. Hiện Khoa Xạ trị, Trung tâm Ung bướu triển khai xạ trị điều biến liều được nhiều mặt bệnh ung thư như: ung thư vú, trực tràng, vùng đầu mặt cổ. Nhiều kỹ thuật xạ trị được triển khai tương đương với một số bệnh viện tuyến trên như: Bệnh viện

K, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội. Thời gian tới, chúng tôi sẽ cố gắng triển khai những kỹ thuật cao hơn để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người bệnh.

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, nhiều bệnh viện tuyến trung ương tạm dừng không tiếp nhận bệnh nhân khiến nhiều bệnh nhân ung thư phải xạ trị, truyền hóa chất lo ngại sợ ảnh hưởng gián đoạn việc điều trị. Song khi biết Bệnh viện Đa khoa tỉnh có thể thực hiện xạ trị nhiều mặt bệnh họ đã xin chuyển về Thái Bình điều trị. Ông Tống Thanh Văn, xã Đông Á (Đông Hưng) chia sẻ: Khi biết Thái Bình có thể thực hiện xạ trị nên tôi đã xin chuyển từ Hà Nội về

tỉnh điều trị. Việc điều trị tại tỉnh tôi thấy có nhiều thuận lợi giúp giảm chi phí cho bệnh nhân, người nhà cũng tiện chăm sóc hơn và bảo đảm an toàn khi dịch bệnh đang diễn biến phức tạp.

Không chỉ có bệnh nhân xạ trị, số lượng bệnh nhân đến truyền hóa chất tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh những ngày qua cũng tăng cao. Trung bình mỗi ngày, Trung tâm có khoảng 90 - 100 bệnh nhân truyền hóa chất.

Chia sẻ về số lượng bệnh nhân xạ trị, truyền hóa chất tăng cao hơn so với thời điểm trước, bác sĩ Nguyễn Phúc Kiên, Giám đốc Trung tâm Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh cho biết: Cùng với sự

phát triển của Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Trung tâm Ung Bướu cũng ngày càng phát triển về chuyên môn, kỹ thuật. Do đó, số lượng bệnh nhân đến khám, điều trị ngày một tăng. Không chỉ có bệnh nhân trong tỉnh còn có bệnh nhân ở các tỉnh lân cận như: Nam Định, Hải Phòng, Hà Nam cũng đến khám chữa bệnh. Thêm vào đó, hiện nay do yếu tố dịch bệnh, một số bệnh viện tuyến trên đã hạn chế hoặc ngừng tiếp nhận bệnh nhân nên khi bệnh nhân từ tuyến trên về, Trung tâm đều tiếp nhận, thu dung nên số lượng bệnh nhân càng đông hơn. Được sự quan tâm của lãnh đạo Bệnh viện, sự phối hợp tăng cường của các khoa, phòng; giảng viên Trường Đại học Y Dược Thái Bình, Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình và sự cố gắng của cán bộ, nhân viên, những khó khăn khi số lượng bệnh nhân đông dần được khắc phục. Để bảo đảm công tác điều trị bệnh nhân khi dịch bệnh đang diễn biến phức tạp, bệnh nhân được khám, phân loại, làm xét nghiệm ngay ở phòng khám ngoài Trung tâm. Trung tâm cũng chia 2 kíp làm việc ngày và tối, phân nhóm, chia bệnh nhân xạ trị vào các mốc thời gian khác nhau để bệnh nhân đến được xạ trị ngay, không phải chờ lâu và tránh tập trung đông người cùng một lúc. Trước kia những bệnh nhân khỏe sau khi xạ có thể về điều trị ngoại trú nhưng trước tình hình dịch bệnh như hiện nay, các bệnh nhân nội, ngoại trú đều phải ở lại bảo đảm công tác phòng, chống dịch. Tất cả những bệnh nhân xạ trị đều có sẵn bệnh nền nên chúng tôi khuyên bệnh nhân thực hiện tốt "5K" trong quá trình điều trị.

Với người bệnh ung thư, việc gián đoạn xạ trị, truyền hóa chất sẽ ảnh hưởng đến kết quả điều trị. Do đó, khi được xạ trị, truyền hóa chất ngay tại tỉnh đã giúp họ vui bớt phần nào lo lắng, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh phức tạp như hiện nay. Việc xạ trị, truyền hóa chất ngay tại tỉnh không chỉ góp phần giảm thiểu tình trạng vượt tuyến điều trị, tránh áp lực cho cơ sở y tế tuyến trên mà còn giảm chi phí khám chữa bệnh cho bệnh nhân, đồng thời khẳng định trình độ chuyên môn của đội ngũ y bác sĩ Bệnh viện Đa khoa tỉnh trong việc chăm sóc sức khỏe nhân dân.



Bệnh nhân chờ xạ trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh.



■ ĐÀO QUYÊN - TIẾN ĐẠT

Gắn bó với người dân xã Việt Thuận (Vũ Thu) hàng trăm năm nay, chè Mết với hương vị đặc biệt không chỉ giúp người dân nơi đây có thêm nguồn thu nhập mà còn lưu giữ hồn quê, thể hiện rõ tinh túy riêng có của vùng đất ven sông Hồng.

Chè Mết ai đã một lần được thưởng thức chắc hẳn đều ấn tượng với hương vị đậm đà khác hẳn những loại chè trồng ở nơi khác. Chén nước chè Mết vàng óng, hương thơm quện trong làn hơi nóng bốc lên, uống vào đượm ngọt, không chất như chè trồng ở trên đồi. Chính hương vị đặc biệt ấy đã đưa tôi tìm về xã Việt Thuận, nơi cây chè Mết được trồng hàng trăm năm nay.

Ở Việt Thuận, nhà nào cũng trồng chè, nhà ít thì 1 - 2 sào, nhà nhiều trồng cả mẫu. Cả một dải đất dài ven sông Hồng gần như đều được phủ xanh bởi màu xanh của cây chè. Không ai biết cây chè trên đất Việt Thuận có từ bao giờ. Chỉ biết rằng có những cây chè đã hơn 100 năm tuổi, cây ít cũng đã đâm bảy chục năm, cứ hái hết đợt này cây lại cho lá đợt sau. Trồng chè đã trở thành nghề truyền thống và được người dân duy trì cho đến tận ngày nay. Bà Vũ Thị Đường, thôn Việt Tiến cho biết: Gia đình tôi trồng chè đến nay đã được gần 80 năm từ thời ông cha. Cây chè rất dễ trồng, không cần phải chăm sóc tỉ mỉ và đầu tư tốn kém như cây lúa. Khi trồng chè chỉ cần chú ý diệt sâu đục thân, làm cỏ vườn, sau mỗi đợt thu hoạch (khoảng 4 tháng) bón phân cho cây một lần. Cây chè rất hợp với bùn ao, trước đây người dân thường lấy bùn ao đổ lên vườn, tuy nhiên chi phí lấy bùn hiện nay rất cao nên chúng tôi thường dùng phân lân tổng hợp để bón cho cây. Cũng theo bà Đường: Cây chè cho thu hoạch quanh năm, tháng 6 là thời điểm chè tốt nhất cho nhiều lá. Thời điểm cuối năm, cây chè ít lá song lá dày, giòn lá, hãm nước ngon và được giá hơn khoảng 40.000 - 45.000 đồng/kg. Sau mỗi đợt thu hoạch thì người trồng hái hết một lượt để cây chè lên lượt lá mới. Khoảng 4 năm thì đốn cây một lần để cây ra cành mới. Trung bình mỗi đợt thu được 1,2



Ở Việt Thuận, nhà nào cũng trồng chè, nhà ít thì 1 - 2 sào, nhà nhiều trồng cả mẫu.

tạ chè/sào với giá bán từ 25.000 - 45.000 đồng/kg, mỗi sào chè cho thu nhập khoảng 10 triệu đồng/năm. Đối với người dân nơi đây, thu nhập từ chè tuy không quá cao nhưng ổn định, không phải đầu tư giống, không tốn nhiều công chăm sóc, giải quyết việc làm cho nhiều lao động lớn tuổi.

Hiện nay, toàn xã Việt Thuận có khoảng 1.200 hộ trồng chè với tổng diện tích 70ha, tập trung ở các thôn: Việt Tiến, Việt Hùng, Trung Hòa, Bình Chính... Đất ở Việt Thuận là đất thịt pha chua rất phù hợp với cây chè. Cũng chính chất đất này đã tạo nên hương vị đặc trưng của chè Mết Việt Thuận. Ông Vũ Trọng Đạt, thôn Việt Tiến cho biết: Cùng là cây chè Mết, song nếu đem trồng ở vùng đất khác sẽ cho hương vị không giống như trồng ở

đất Việt Thuận. Chè không thơm, đượm vị như trồng ở đây. Chè Mết hợp với chân đất chua, vườn trồng chè phải cao, thoát nước nhanh. Thời điểm tốt nhất để hái chè là buổi sáng, khi đó cuống lá chè giòn, dễ hái. Lá chè được hái chỉ ở độ bánh tẻ, phần lá giữa cành có màu xanh mướt, không dập nát, không bị sâu bệnh là lá chè ngon. Nếu chọn lá già, uống nước sẽ đắng, lá non nước đỏ và chát. Mỗi ngày một người có thể hái được 7 - 9kg chè. Chè sau khi hái xong thường có thương lái đến tận nhà thu mua.

Cùng với trồng và thu hoạch chè, việc thưởng thức chè xanh đã trở thành nếp sinh hoạt tự nhiên đi sâu vào đời sống của người dân Việt Thuận. Theo người dân nơi đây, để có ấm chè ngon, trước khi nấu chè phải rửa sạch lá chè qua 2 - 3 lần nước,

sau đó vẩy ráo nước rồi lấy tay vụn lá chè thành 2 phần trước khi cho vào ấm. Chè được tráng qua một lượt nước sôi, sau đó mới đổ nước sôi ngập chè để hãm. Sau 30 phút đến 1 tiếng chè ngấm, lúc đó là thời điểm thưởng thức chè ngon nhất. Chén chè đượm màu, đượm vị đã trở thành một phần không thể thiếu trong mỗi gia đình người dân xã Việt Thuận, để mỗi khi đi xa ai cũng lưu luyến hương vị đặc trưng của quê nhà.

Hiện nay, chè Mết Việt Thuận có mặt ở khắp nơi trong tỉnh, từ nông thôn tới thành thị với chất lượng ngon, lá chè sạch, trở thành đặc sản được nhà nhà mua về thưởng thức và trong mỗi câu chuyện khi nhắc tới chè Mết, người ta vẫn ngân mãi câu ca: "Muốn ăn cơm tám cá mè/Thì về Cổ Việt hái chè cùng anh".



CHÂM CỨU LÀ GÌ? CHÂM CỨU CHỮA BỆNH GÌ? Tự châm cứu chữa bệnh cho mình có được không?

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**

Lịch sử châm cứu được phát minh từ rất xa xưa của thời kỳ đồ đá khoảng trên 4.000 năm trước Công nguyên, khi đó con người đã dùng những chiếc kim châm bằng đá, tác động kích thích vào các huyệt vị để chữa bệnh.

Hiện nay, có nhiều người vẫn nghĩ châm cứu chỉ là một thủ thuật, nhưng thực tế châm cứu lại là hai thủ thuật khác nhau đó là CHÂM và CỨU.

CHÂM CỨU LÀ GÌ?

Châm cứu là phương pháp chữa bệnh

theo đông y, sử dụng các công cụ và thủ thuật khác nhau như kim châm, ngải đốt để tác động kích thích lên các huyệt vị, có tác dụng làm thông kinh, hoạt lạc, đem lại sự cân bằng âm dương, lưu thông khí huyết cho cơ thể nhằm phòng và chữa bệnh.

Châm là dùng kim để châm xuyên qua da đến kích thích vào huyệt vị. Có thể còn dùng kết hợp cả điện cực để kích thích qua kim vào huyệt vị nhằm tăng cường thêm tác dụng thông kinh hoạt lạc, lưu thông khí huyết.

Cứu là dùng nhiệt để tác động trực tiếp hoặc gián tiếp vào huyệt vị. Trong phương pháp cứu, người ta dùng lá ngải khô làm thành các viên ngải hoặc điều ngải, khi dùng thì đốt lửa cho cháy viên hoặc điều ngải rồi hơi cứu hơi nóng lên những vị trí huyệt trên cơ thể. (Ngoài ra có thể còn dùng cả đèn chiếu tia hồng ngoại để cứu nóng vào cả một vùng cơ thể có các huyệt vị).

CHÂM CỨU CHỮA BỆNH GÌ?

Thực tế lâm sàng cho thấy châm cứu

đã chữa khỏi rất nhiều chứng bệnh khác nhau và rất an toàn, không cần dùng thuốc.

Hiện nay, châm cứu là một phương pháp chữa bệnh không thể thiếu trong các bệnh viện đông y và kể cả khoa đông y thuộc các bệnh viện tây y cũng sử dụng châm cứu để điều trị bệnh.

- Châm cứu chữa các bệnh như:
- Viêm, đau nhức cơ, xương, khớp, thần kinh (cổ vai gáy, cột sống, tay chân...).
 - Đau đầu mất ngủ.
 - Phục hồi chức năng người bệnh sau tai biến mạch máu não.
 - Kết hợp điều trị cai nghiện.
 - Chữa nhiều chứng bệnh khác nhau như: liệt mặt, nấc cụt, tê chân tay, kinh nguyệt không đều, di tinh mộng tinh, đái dầm, đau răng...

Châm cứu đôi khi được coi là một phương pháp chữa bệnh cứu tinh cuối cùng khi người bệnh đã chữa bằng nhiều phương pháp khác mà không có hiệu quả.

TỰ CHÂM CỨU CHỮA BỆNH CHO MÌNH CÓ ĐƯỢC KHÔNG?

- Châm nhất thiết phải là bác sĩ có chuyên môn, chuyên khoa đông y thực hiện. Nếu không có chuyên môn thì tuyệt đối không được tự ý dùng kim châm cứu để chữa bệnh kể cả cho mình hoặc cho người khác.

- Cứu ngải các bạn có thể đọc và tự làm được theo hướng dẫn.

Hiện nay, người ta đã nghiên cứu và chế tạo ra máy cứu ngải cầm tay, đồng thời cũng sản xuất sẵn các điều ngải rất tiện lợi, có hướng dẫn cụ thể cả vị trí các huyệt vị, để sử dụng và mang lại hiệu quả chữa bệnh tốt.

Một trong những cơ sở sản xuất máy cứu ngải uy tín, chất lượng đó là máy cứu ngải Khánh Thiện của lương y Phạm Thị Chấn ở Hải Phòng, các bạn có thể tìm hiểu và tham khảo.



HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như cộng tác viên: Nguyễn Hữu Thừa, Xuân Nha, Trịnh Văn Hội (thành phố Thái Bình); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Lại Hợp Khánh (BĐBP tỉnh); Nguyễn Văn Dân (Tỉnh đoàn); Tô Hoàng (Sở Tư pháp); Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh); Trịnh Thị Vạn (Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư); Vũ Đông, Thanh Huyền (Đài TTTT Kiến Xương); Mạnh Tường (Đài TTTT Quỳnh Phụ); Tiên Dung (Đài TTTT Vũ Thư); Lê Lan (Đài TTTT Thái Thụy); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Trần Thị Thanh Tú, Lê Minh Hải (Phú Thọ); Nguyễn Chí Ngoan (Kiên Giang); Bùi Văn Hiên (Hà Tĩnh); Đỗ Văn Xuân (Hà Nội); Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ); Đặng Xuân Lê (Đắk Lắk); Huỳnh Thị Quỳnh Nga (Tiền Giang)...

Hướng tới kỷ niệm 76 năm ngày Cách mạng Tháng Tám thành công 19/8 và Quốc khánh 2/9, cộng tác viên Xuân Nha có thơ "Tháng Tám"; "Nhớ về Cách mạng mùa thu"; Lê Minh Hải có thơ "Đất nước gây dáng mẹ"; Bùi Văn Hiên có bút ký "Từ mùa thu Cách

mạng đến hào khí Tuyên ngôn"; cộng tác viên Nguyễn Thanh Hoàng có bài "Cách mạng Tháng Tám - bản anh hùng ca vĩ đại nhất trong lịch sử dân tộc"...

Tin, bài thuộc các lĩnh vực khác, cộng tác viên Lại Hợp Khánh đưa tin: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thái Bình tổ chức hội thảo đề án "Xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân trong nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân ở khu vực biên giới" và tin "Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thái Bình tổ chức lễ trao quyết định thăng quân hàm, nâng lương sĩ quan cao cấp năm 2021". Cộng tác viên Thành Đô đưa tin về khóa đào tạo sĩ quan dự bị hạng 1 thuộc 8 huyện, thành phố tại Trung đoàn 568...

Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Vũ Đông có tin: Huyện Kiến Xương phát động chiến dịch phòng, trừ sâu cuốn lá nhỏ bảo vệ lúa mùa từ ngày 12 - 14/8; Lê Lan có tin: 2000ha lúa mùa trà sớm ở Thái Thụy được phun trừ sâu cuốn lá, đục thân; Lại Thị Phương có bài: Hội Nông dân xã Bình Định phát huy

vai trò nòng cốt trong thi đua xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Cộng tác viên Thanh Huyền có tin: Huyện Kiến Xương kỷ niệm 60 năm thảm họa da cam ở Việt Nam (10/8/1961 - 10/8/2021). Cộng tác viên Nguyễn Dân có tin: Tỉnh đoàn Thái Bình tặng quà nạn nhân chất độc da cam nhân kỷ niệm 60 năm thảm họa da cam ở Việt Nam...

Tin, bài phản ánh công tác phòng, chống dịch Covid-19, cộng tác viên Thành Đô đưa tin: Kiểm tra, chấn chỉnh công tác kiểm soát người, phương tiện về tỉnh; Lương Thế Lộc có tin: Thêm nhiều doanh nghiệp tiếp tục ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19; Mạnh Tường có tin: Hội Thanh đồng đạo quan tỉnh và huyện Quỳnh Phụ đến thăm, động viên, tặng quà và các trang thiết bị y tế cho lực lượng chức năng thực hiện nhiệm vụ tại các chốt kiểm soát dịch Covid-19 trên địa bàn và tin: Huyện Quỳnh Phụ đợt 4 có trên 400 người được tiêm vắc-xin phòng Covid-19 mũi 2.

Bên cạnh các tin, bài thời sự, Tòa soạn cũng nhận được nhiều thơ của các tác giả viết về công tác phòng, chống dịch như: "Hồi không kịp" của Bùi Văn Hiên; "Hẹn sau mùa Covid" và "Người làm hồi sinh những túi giờ" của Đỗ Văn Xuân; "Chiến sĩ chống dịch", "Phố đêm ngày giãn cách" của Vũ Tuấn; "Những vần thơ cảm ơn

người đang chống dịch" của Trịnh Văn Hội; "Khuyến học thời Covid" của Đặng Văn Cao...

Viết về gương tập thể, cá nhân tiêu biểu, cộng tác viên Cao Bá Khoát có bài "Niềm vui của người đảng viên cao tuổi đời, tuổi đảng" viết về cụ Tống Thị Tô, 90 tuổi ở thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy; Trịnh Thị Vạn có bài: "Xứng đáng là địa chỉ tin cậy của người bệnh về khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền"...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện ngắn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên.

Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc. Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trần trọng!

NHẬP NỘI ĐỒNG ĐIỀN

■ QUANG VIỆN

Đất đai Thái Bình với 2 cửa sông lớn sông Hồng, sông Thái Bình liên tục bồi đắp nhiều thế kỷ qua tạo nên những cánh đồng bát ngát, mỡ màu phù sa. Tuy nhiên, ngoài việc kiến tạo nên bình địa, phù sa cũng nhấn chìm nhiều di chỉ thời cha ông ta mở đất ở vùng cửa sông Hồng, sông Thái Bình, việc khảo tả, kiểm tìm dấu tích cổ xưa của cha ông ta để lại “cánh cửa” vẫn luôn hé mở.



Cầu Đình Thượng bắc qua sông Tiên Hưng, dòng sông từ thuở Hùng Vương vẫn luôn là dòng chảy chứa đầy nước ngọt.

Năm 2000, tại làng Còng (xã Minh Tân, huyện Hưng Hà) trong lúc đào đất làm gạch, người dân nơi đây vô tình đã đào được 2 trống đồng cổ có niên đại trên dưới 2.500 năm chôn vùi trong đất cổ Hưng Hà đã hình thành cách ngày nay hàng nghìn năm. Những cư dân đầu tiên đặt chân lên đất này đã cố kết với nhau để cùng chống chọi với thiên nhiên, giặc dã và dấu tích cổ còn lưu lại trên vùng đất huyện Hưng Nhân cũ (nay là huyện Hưng Hà) có 8 xã (bát xã, nơi tụ cư). Những địa danh Nham Lang (Tân Tiến), Cun (Tân Hòa), Cun và Chiềng (Thái Hưng) với kê Viềng là vùng đất bằng phẳng và cao ráo nhất tỉnh, tất cả đều có cao độ +1,5m so với mực nước biển. Riêng khu vực dốc Búi và tây bến Triều Dương đạt đỉnh cao 2m, nơi đây còn là quê hương nhiều gò đồng như Đức Cương, Tinh Cương, Cao Cương, Tảo Cương, bởi vậy thời Tây Hán được gọi là Đa Hương Cương. Đất này thời Hùng Vương thuộc bộ Dương Tuyền và bến Triều Dương luôn là địa điểm quan trọng của nhà nước Văn Lang và nước Đại Việt.

Nhóm nghiên cứu về lịch sử hình thành dải đất “ven bờ cuối bãi” chúng tôi đã làm cuộc điền dã từ xã Canh Tân tới khu Xuân Trúc - Kiều Thạch, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà với diện khảo tả rộng hàng chục héc-ta, trên khắp bình diện giờ là ruộng lúa, bãi ngô... tìm đâu cũng thấy mảnh sành, gốm loại hình Đường Cổ. Tại miếu Đâu, miếu Mễ và vùng đất ven “Thuần Mỹ Điện” hay còn gọi là làng các vua Lê, khu Mễ, thị trấn Hưng Nhân ghi nhận dấu tích mộ gạch cổ xưa xếp thành dãy dài. Theo các bậc cao niên, trên mảnh đất này vào năm 1943 người dân đi lấy đất sét về làm “đầu rau” làm bếp đun tình cờ đã đào được một số dụng cụ bằng đồng như mũi tên, mũi tỳ, lục lạc... Theo thần tích, thần sắc

Theo các tài liệu khảo cứu, sự kiện biển thoái sau lũ Phosêraeian [cách ngày nay 6000 - 4000 năm] trùng khớp với huyền thoại: Lạc Long Quân lấy tiên nữ Âu Cơ, sinh một trăm con, chia 50 con theo mẹ lên núi, 50 con theo cha xuống biển cùng nhau mở đất. Đó là chuyện của giai đoạn khảo cổ cuối thời đại đồ đá mới, sơ kỳ đồ đồng ở vùng cửa sông đã có cư dân. Lớp cư dân tiếp cận với vùng châu thổ nam sông Luộc đầu tiên là tộc Đán và những dân chài thuộc hệ Nam Á, họ giỏi đóng thuyền, chèo thuyền, đánh cá. Bờ bãi Thái Bình “hồi ấy” còn thưa vắng người, rừng ven biển là nguồn cung cấp “củ lửa”. Sông Trà Lý, sông Cô, sông Tiên Hưng là dòng chảy chứa đầy nước ngọt.

còn lưu lại, cư dân Việt cổ từ miền trung du tới đây định cư đã mang theo nghi lễ thờ thần linh với mong ước thần linh phù hộ, độ trì cho họ an lành, có “tai” thì tai qua, có “nạn” thì nạn khỏi. Ở thôn Dương Trung (xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà) có tục thờ Cao Mang Đại vương, thôn Tân Giới, Tân Kỳ, Hà Lão (xã Tân Lễ) thờ Cao Hiến, Cao Quán, Cao Minh Đại vương. Phú Hà (xã Tân Lễ) thờ Thủy Tiên Công chúa. Các làng Châu, Ninh (thị trấn Hưng Nhân), An Nữ, Khuông Phù (xã Liên Hiệp) thờ Cao Sơn Đại vương. Làng Côn Cương (xã Thái Hưng) thờ Cao Minh và Mỹ Hoa bản thổ. Làng Thọ Khê, Bản, Lương Xá thờ Nam Hải Đại vương tất cả đều là phúc thần thời Hùng Vương. Kết quả điền dã so với cổ sử cho thấy, 80% “thần” được

thờ phụng ở các địa danh kể trên đều có nguồn gốc lưu vực “sông Đà, núi Tản” thuộc trấn Sơn Tây cũ (nay thuộc thành phố Hà Nội) và được thờ trong các làng nội đồng, thần linh “gắn bó” với cư dân trồng lúa nước, chỉ có vài làng ven sông như Phú Sơn (nay thuộc thị trấn Hưng Nhân) thờ Tam Đới Giang, Phú Hà (xã Tân Lễ) thờ Công chúa Thủy Tiên, Vũ Dương (xã Hòa Tiến) thờ Giang Khẩu. Hai làng Thượng Duyên, Phúc Duyên (xã Văn Lang) thờ thành hoàng Vũ Thị Như Sơn (con cụ Vũ Chung) là cung phi của Hùng Vương thứ 15. Tương truyền bà được ấn phong gần 200 mẫu đất ở Phúc Duyên, nay đã cát bớt cho các làng ven vẫn còn 120 mẫu, dân trong làng chỉ duy nhất một họ (họ Vũ). Nhiều vùng đất như

làng Chép (Chiếp Đông, Chiếp Đoài, xã Hồng Lĩnh, Hưng Hà) là làng có nhiều tôm cá, lớp cư dân sông nước này cũng đã để lại tín ngưỡng thờ thủy thần. Làng An Lại (xã Chí Hòa, Hưng Hà) thờ Minh Công thủy thần, Lan Nương thủy thần, bên kia sông Trà Lý, làng Đức Hiệp (xã Hiệp Hòa, huyện Vũ Thư) thờ Thủy Hải đại vương, Thần Long đại vương. Làng Gạo (An Nghiệp, xã Hồng An) người dân biết cấy lúa rất sớm trên cồn cao, được mệnh danh làng “Đống Gạo”. Tương truyền khoai lang được trồng từ thời Hùng Vương nên có làng “Nang”, sau này đọc chệch thành lang (xã Hồng Lý, huyện Vũ Thư). Điểm tụ cư ban đầu của lớp cư dân trồng trọt có thể là các địa chỉ “Bản” như Thanh Bản (Vũ Thư), Cổ Sách (Cổ Trai); Thâm Động (xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà) và các xã Búi, xã Lại thuộc xã Song Lãng và Minh Lãng, huyện Vũ Thư. Giao điểm hai ngành “trồng trọt và đánh cá” đã tạo ra thị trường, xuất hiện nhiều chợ làng. Tả ngạn sông Trà Lý là kẻ Giai, kẻ Nhội (xã Hồng Minh); hữu ngạn là kẻ Búng (xã Việt Hùng)... Có hiện tượng thờ phụng thần linh thủy thần này bởi đất đai nơi đây sớm được khai phá, cư dân trồng lúa đông đúc nên hầu như các xã đều ký danh tộc thị, biểu hiện buổi đầu về đây các vị tổ đều tổ chức xá thị tộc, chưa có công xã láng giềng (làng chạ) và đến tận đời sau không thấy xuất hiện các phường thủy cơ, các vạn chài nên trở thành huyện thuần nông.

Ngoài biển khơi thuộc địa phận Thái Bình ngày nay, xưa có đủ các loài chim, thú, mực, đé, ba ba nhưng những sản vật thủy hải sản này nhiều vô kể. Sách Lĩnh Nam chích quái chép: “Người thời Hùng ăn cơm với canh cá”. Vì cuộc sống sinh tồn, lớp lớp cư dân thời đại các vua Hùng đã từ vùng trung du, miền núi tràn xuống khai phá miền đồng bằng, trong đó dòng dân cư thứ 2 đông đảo hơn, nhưng tới muộn hơn là cư dân Việt - Mường. Còn sách “Quảng Chí” của Quách Nghĩa Cung thời Tấn chép: “...Ở phương Nam có lúa Hồ Trường, lúa Tử Mang, lúa Xích Khoáng (râu đỏ, gạo đỏ, người Việt gọi là dâu đen), Ô Cánh. Đó là giống lúa hoang dã, thân ngòi cao theo mọi đỉnh núi, bông thưa, dễ rụng quả, vỏ gạo đen”. Ngày nay một số làng Thái Bình ở làn ngòi, ruộng trũng dân vẫn cấy thứ lúa ấy gọi là lúa ngòi, hẳn có nguồn gốc xa xưa từ đó.

Theo các nguồn khảo luận, đất đai Thái Bình xưa thuộc bộ Dương Tuyền và bộ Lục Hải, do vậy hình thành hàng trăm động, xã, lạc dân ở tỉnh ta lúc bấy giờ vẫn chủ yếu canh tác theo cách “đào canh thủy chủng” theo nước triều lên xuống mà làm, dùng sức người, trâu ngựa bò đấm ruộng rồi xạ lúa. Ở những vùn cao vốn xưa là “rừng” như ở xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà có làng Rẫy thì làm theo cách “đào canh hỏa chủng”, phát rừng cây, đốt nương, làm rẫy. Làng An Nhân, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà theo truyền ngôn làng xưa là đồng Mễ (cách gọi kính trọng của người dân với quốc mẫu Hoàng Thị Mậu, thân mẫu sinh ra Bát Nạn tướng quân Vũ Thị Thực sở hữu đất này cho dân cấy cấy), sau đổi thành làng Rẫy. Đất đai được sông bồi đắp phù sa nên màu mỡ, toi xốp có thể trồng lúa xen lẫn hoa màu. Các di vật khảo cứu cho thấy, thời Hùng Vương đã có các cây họ đỗ, bầu, bí, dưa hấu, khoai... trồng trên đất Thái Bình, cũng có những làng chuyên trồng loại hoa màu đó hoặc nổi tiếng như làng Khoai (An Khoái, Thống Nhất, Hưng Hà), làng Đậu, làng Đỗ huyện nào trong tỉnh cũng có. Ngoài trồng lúa, cây màu, nghề trồng dâu, nuôi tằm, nghề trồng mía, đặc biệt là trồng dâu, nuôi tằm đã phát triển không chỉ ở các bãi ven sông mà còn ở những vùng cao trong nội đồng.

KIỂM SOÁT TRIỆT ĐỂ NGƯỜI, PHƯƠNG TIỆN...

(Tiếp theo trang 1)

Đó là chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh tại buổi kiểm tra công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 cầu Tân Đệ và chốt kiểm soát dịch Covid-19 phà Sa Cao, xã Vũ Vân (Vũ Thư) sáng ngày 14/8. Cùng đi kiểm tra có các đồng chí: Đặng Thanh Giang, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực HĐND tỉnh; Nguyễn Quang Hưng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh; lãnh đạo một số sở, ngành.

Sau hơn 2 tháng khởi động lại các chốt kiểm soát dịch Covid-19, nhất là từ khi tỉnh ban hành quy định yêu cầu người vào tỉnh phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 trong vòng 72 giờ bằng phương pháp PCR hoặc test nhanh kháng nguyên, nhìn chung công tác phòng, chống dịch tại các chốt kiểm soát dịch được các lực lượng chức năng thực hiện nghiêm theo đúng các quy trình, quy định trong phòng, chống dịch; lưu lượng người, phương tiện qua chốt giảm so với trước, người dân chấp hành nghiêm các quy định phòng, chống dịch.

Kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 cầu Tân Đệ (Vũ Thư), đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh đánh giá cao hoạt động của lực lượng chức năng tại chốt trong việc kiểm soát người và phương tiện ra vào tỉnh theo đúng tinh thần chỉ đạo của tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch. Đến thời điểm này, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh, huyện và các địa phương đã phối hợp kiểm soát tốt tình hình dịch, tuy nhiên diễn biến dịch đang rất phức tạp tại nhiều tỉnh, thành phố, nguy cơ lây lan rộng, đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh đề nghị lực lượng chức năng tại các chốt không được chủ quan, lơ là; phải kiểm soát triệt để người và phương tiện qua chốt, lực lượng tại chốt phải phát huy cao hơn nữa tinh thần phòng, chống dịch; lực lượng công an phải có trách nhiệm điều phối, duy trì bố trí lực lượng làm việc với tinh thần tất cả người vào tỉnh khi qua chốt phải được kiểm soát chặt chẽ, trong trường hợp nếu có người qua chốt để mầm bệnh vào cộng đồng thì các lực lượng tại chốt phải chịu trách nhiệm.

Cùng với các biện pháp triển khai phòng, chống dịch, hiện tại lực lượng công an tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 cầu Tân Đệ và các chốt kiểm soát dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh đang triển khai phân mềm khai báo di chuyển nội địa theo chỉ đạo của Bộ Công an để quản lý công dân vùng dịch. Để việc triển khai phân mềm đạt hiệu quả, đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh đề nghị trong quá trình áp dụng lực lượng công an tại chốt thường xuyên phối hợp với lực lượng công an chính quy địa phương kiểm soát để xử lý thông tin người qua chốt hiệu quả, tổ chức giám sát, theo dõi di biến động dân cư để quản lý kịp thời đúng thông tin, từ đó truy vết lộ trình di chuyển của công dân một cách dễ dàng, nhanh chóng và chính xác nhất.

Dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp trong khi lực lượng chức năng tại chốt thường xuyên tiếp xúc với nhiều lượt người, phương tiện qua chốt nên nguy cơ lây nhiễm dịch luôn thường trực, đồng chí đề nghị các lực lượng tại chốt phải tuân thủ và thực hiện nghiêm các quy trình, biện pháp về phòng, chống dịch; ngành Y tế chuẩn bị đầy đủ vật tư y tế để phòng, chống dịch hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, bất cập báo cáo cơ quan có thẩm quyền để kịp thời giải quyết.

Kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 phà Sa Cao, xã Vũ Vân (Vũ Thư), đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh đề nghị Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 huyện Vũ Thư bố trí đầy đủ lực lượng làm nhiệm vụ tại chốt; kiểm soát chặt chẽ người và phương tiện qua phà; bố trí số lượng người và phương tiện phù hợp khi qua phà để tránh lây lan dịch; các lực lượng chức năng tại chốt tuân thủ chặt chẽ các quy trình phòng, chống dịch, nỗ lực không để dịch xâm nhập vào địa bàn.

NGUYỄN CUỒNG - TRẦN TUẤN



Người dân thực hiện việc test nhanh tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 bến phà Sa Cao (Vũ Thư).



**Toàn dân tham gia
phòng chống dịch Covid-19**
Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 14/8

Trên thế giới, theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến chiều ngày 14/8, số người nhiễm Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 207,1 triệu người, trong đó hơn 4,36 triệu người đã tử vong.

Tại Việt Nam, trong ngày 14/8, cả nước ghi nhận thêm 9.716 ca nhiễm Covid-19 mới, trong đó 9.710 ca trong nước và 6 ca được cách ly ngay sau khi nhập cảnh. Việt Nam hiện đã ghi nhận 265.464 ca nhiễm Covid-19.

Tính đến ngày 14/8, các tỉnh, thành phố trên cả nước đã thực hiện tiêm hơn 13,7 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19.

Trong ngày, cả nước có thêm 4.247 bệnh nhân được công bố khỏi bệnh. Hiện 96.985/265.464 bệnh nhân đã được điều trị khỏi.

Tại Thái Bình, đêm ngày 13/8/2021 ghi nhận 1 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 mới, là công dân trở về từ Thành phố Hồ Chí Minh (là F1 của các bệnh nhân ghi nhận trước đó) được cách ly ngay sau khi trở về địa phương. Hiện trường hợp này được cách ly, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Tính đến 18 giờ 30 phút ngày 14/8, toàn tỉnh có 68 trường hợp F1 và 209 trường hợp F2 đang được cách ly, theo dõi sức khỏe.

Trong ngày, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã xét nghiệm 580 mẫu, trong đó 1 mẫu của bệnh nhân nhiễm Covid-19 đã được công bố trước đó; 47 mẫu của các trường hợp F1, F2 và 532 mẫu của các trường hợp nguy cơ, trường hợp sàng lọc khác đều có kết quả âm tính với SARS-CoV-2.

Tổng số trường hợp nguy cơ đi về từ Hà Nội, khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và các khu vực có dịch khác từ ngày 1/8 đến nay là 1.913 trường hợp, trong đó đã lấy mẫu xét nghiệm 1.829 trường hợp.

Số bệnh nhân nhiễm Covid-19 đang cách ly, điều trị, theo dõi sức khỏe tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh là 35 bệnh nhân. Các bệnh viện khác đang cách ly, theo dõi sức khỏe 13 trường hợp nghi nhiễm.

Số trường hợp đang cách ly, theo dõi sức khỏe tại các khu cách ly tập trung của tỉnh, của huyện là 1.239 trường hợp. Tất cả đều có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2.

Người dân có thể truy cập vào trang thông tin điện tử: <http://cdthaibinh.vn/> của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh hoặc <https://soyte.thaibinh.gov.vn/> của Sở Y tế Thái Bình để tìm hiểu danh sách cập nhật các ổ dịch, vùng dịch, địa phương có dịch trên cả nước.

THU HOÀI

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885

CÔNG TY BẢO HIỂM XUÂN THÀNH HƯNG YÊN THÔNG BÁO MẤT ÁN CHỈ Ô TÔ - XE MÁY

XM20: Seri: 494466- 494470, 502246-502250, 967131-967135, 1303446-1303455, 1303956-1303960, 1303976-1303980, 1304851-1304855, 1304876-1304880, 1304886-1304895, 1304906-1304915, 1304966-1304970, 1305001-1305050, 500386-500390, 500396-500410, 500416-500435, 500476-500480, 502201-502230, 502236-502240, 966936-966940.

OTKH21: Seri: 21101211.

XM21: Seri: 2101093441-2101093445, 2101216741-2101216745, 2101217446-2101217450, 2101217451-2101217455, 2100012811-2100012815, 2100013186-2100013190, 2100013256-2100013260, 2100013261-2100013265, 2100013266-2100013270, 2100013286-2100013290, 2100063631-2100063635, 2100063901-2100063905, 2100063906-2100063910, 2100063931-2100063935, 2100063936-2100063940, 2100063956-2100063960, 2100063966-2100063970, 2100063971-2100063975, 2100063976-2100063980, 2100064436-2100064440, 2100228416-2100228420, 2100659561-2100659565, 2100746816-2100746820, 2100748171-2100748175, 2100748176-2100748180, 2100748931-2100748935, 2100774006-2100774010, 2100774346-2100774350, 2100775171-2100775175, 2101119196-2101119200

XM20: Seri: 47551-47560, 47626-47635, 491251-491300, 47661-47665, 360371-360375, 47641-47650

OTKH20: Seri: 20072106-20072120, 20072103-20072104

XM21: Seri: 2100061276-2100061285, 2101078876-2101078880

Giám đốc
LÊ ĐỨC MẠNH